

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 29-3-2021  
“Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Hoàng Phúc;

Ông Dương Văn Đến.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Châu Thị Phụng Liên, là Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021; giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Kiên Thị Minh Tr, sinh năm 1985 (có đơn yêu cầu xét xử mặt);

Địa chỉ: Ấp Truôn, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

***- Bị đơn:*** Anh Sơn Sô Ph, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Sâm Bua, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Kiên Thị Minh Tr trình bày và yêu cầu: Chị và anh Sơn Sô Ph cưới nhau năm 2017 do mai mối và đăng lý kết hôn ngày 03/2/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành,

tỉnh Trà Vinh. Sau khi cưới chị và anh Sô Ph cùng đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi chị mang thai, do bị thai kỳ hành nên chị về quê ở để sinh con. Lúc này anh Sô Ph thỉnh thoảng mới về thăm chị. Đến khi con được 6 tháng tuổi thì anh ấy gọi điện thoại về nói rằng “ Bà có lén phén với ai không mà con không giống tôi” và đòi đem con đi xét nghiệm DNA nhưng cha mẹ chị không đồng ý vì sợ con chị sẽ bị tổn thương tinh thần về sau. Kể từ đó đến nay anh Sô Ph không hề về thăm con và cũng không phụ giúp chị nuôi con. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị yêu cầu ly hôn với anh Sơn Sô Ph.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Sơn Kiên Minh Tr1, sinh ngày 22/4/2018. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tr1, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự có cơ hội đoàn tụ và thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại phiên họp anh Sơn Sô Ph đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Kiên Thị Minh Tr và anh Sơn Sô Ph đều vắng mặt, nhưng chị Tr có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Chị Tr giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Sô Ph; yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tr1, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con; xác định không có nợ chung, không tài sản chung.

Đối với anh Sơn Sô Ph vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Sơn Sô Ph.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa cho rằng việc Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thụ lý vụ án “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung” là đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đảm bảo đúng quy định. Về đưa người tham gia tố tụng, Tòa án đã đưa đầy đủ trong hòa giải cũng như phiên tòa hôm nay nên việc xét xử đúng pháp luật.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát đã phân tích nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đơn khởi kiện, lời khai, lời trình bày của nguyên đơn. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân

sự; các Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

- Về hôn nhân: Chị Kiên Thị Minh Tr được ly hôn với anh Sơn Sô Ph;
- Về con chung: Giao cháu Sơn Kiên Minh Tr1 cho chị Kiên Thị Minh Tr được quyền nuôi.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.
- Về án phí: Chị Kiên Thị Minh Tr phải chịu theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”. Bị đơn anh Sơn Sô Ph cư trú tại ấp Sâm Bua, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Sau khi thụ lý, Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý vụ án và tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 196, 208, 209, 210 và Điều 211 của Bộ luật Tố tụng dân sự được Viện kiểm sát nhận định đúng quy định.

Tại phiên tòa chị Tr vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; anh Sô Ph vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Tr và anh Sơn Sô Ph.

[2] Về hôn nhân: Chị Kiên Thị Minh Tr và anh Sơn Sô Ph tổ chức cưới nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 03/02/2017, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống theo chị Tr giữa chị với anh Sô Ph không có mâu thuẫn gì với nhau, do anh Sô Ph nghi ngờ chị không chung thủy từ đó không về thăm nom, chăm sóc cho chị và con chung. Vì vậy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa nên chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh Sô Ph.

Xét đơn khởi kiện của chị Kiên Thị Minh Tr về yêu cầu được ly hôn với anh Sơn Sô Ph, yêu cầu được nuôi con chung cũng như quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận.

Vì sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã tổng đạt đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của chị Tr và các chứng cứ kèm theo cho anh Sô Ph, thông báo việc thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải gửi cho anh Sô Ph; anh Sô Ph biết việc chị Tr yêu cầu ly hôn với anh Sô Ph. Mặc dù biết được việc chị Tr làm đơn yêu cầu ly hôn và được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải nhưng anh Sô Ph không đến, không tạo điều kiện gặp chị Tr để hàn gắn đoàn tụ. Khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”. Nhưng đối với anh Sô Ph không quan tâm đến hạnh phúc gia đình, không chăm sóc, giúp đỡ chị Minh Tr và con chung, không mong muốn được hàn gắn, đoàn tụ với chị Minh Tr. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tr, cho chị Tr được ly hôn với anh Sô Ph.

[3] Về con chung: Chị Minh Tr và anh Sô Ph có 01 con chung tên là Sơn Kiên Minh Tr1, sinh ngày 22/4/2018. Chị Minh Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tr1. Hội đồng xét xử nhận thấy cháu Tr1 chưa tròn 36 tháng tuổi và từ sau khi sinh ra cho đến nay cháu được chị Minh Tr chăm nom, săn sóc. Đối với anh Sô Ph không quan tâm chăm sóc và không thăm nom cháu Tr1, không có trách nhiệm với cháu Tr1 nghĩ nên giao cháu Tr1 cho chị Minh Tr tiếp tục nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu Tr1 trưởng thành.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Minh Tr không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung : Chị Minh Tr trình bày không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Kiên Thị Minh Tr phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, các Điều 81, 82, 83, 84, 85 của Luật hôn nhân và Gia đình. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kiên Thị Minh Tr.

1. Về hôn nhân: Chị Kiên Thị Minh Tr được ly hôn với anh Sơn Sô Ph.

2. Về con chung: Giao cháu Sơn Kiên Minh Tr1, sinh ngày 22/4/2018 cho chị Kiên Thị Minh Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Sơn Sô Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Kiên Thị Minh Tr không yêu cầu anh Sơn Sô Ph cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Chị Kiên Thị Minh Tr phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001302 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Hòa Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Lê Văn Hùng**